

**HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ**

**QUYẾT ĐỊNH số 10-CP ngày 11-1-1968  
ban hành điều lệnh về kỷ luật an  
toàn giao thông vận tải thời chiến.**

**HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ quyết định số 110-CP ngày 30-6-1965 về công tác giao thông vận tải thời chiến;*

*Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong phiên họp thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 8-11-1967 về kỷ luật an toàn giao thông vận tải thời chiến,*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** — Nay ban hành bản điều lệnh về kỷ luật an toàn giao thông vận tải thời chiến kèm theo quyết định này.

**Điều 2.** — Điều lệnh này thi hành kể từ ngày ban hành.

**Điều 3.** — Các ông Thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành điều lệnh này.

*Hà-nội, ngày 11 tháng 1 năm 1968*

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

*Phó thủ tướng*

**LÊ THANH NGHỊ**

**ĐIỀU LỆNH**

**về kỷ luật an toàn giao thông vận tải thời chiến.**

*(ban hành kèm theo quyết định số 10-CP ngày 11-1-1968 của Hội đồng Chính phủ).*

1. Mọi người, mọi xe cộ, tàu, thuyền phải nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ giao thông, triệt để tuân theo sự chỉ dẫn của cán bộ công an và cán bộ giao thông khi qua cầu, phà và trên các tuyến đường giao thông thủy, bộ.

2. Trên đường giao thông thủy, bộ, trên những đoạn đường nguy hiểm phải có cọc tiêu, biển báo, mũ tên, tín hiệu, phao đèn, công chắn và các trạm điều chỉnh giao thông để hướng dẫn cho hành khách và xe cộ, tàu thuyền đi lại thông suốt, an toàn.

3. Xe cơ giới phải chạy theo tốc độ quy định. Cấm phóng nhanh, chạy bừa, giành đường, vượt ẩu. Qua nơi đông người, ngã ba, ngã tư phải

chạy chậm lại. Phải nhanh chóng nhường đường khi có xe sau xin vượt.

Xe đạp, xe thô sơ và người đi bộ, đi hành quân phải đi sát lề đường bên phải, không được đi hàng ngang choán mặt đường.

4. Xe cộ, tàu, thuyền đi qua cầu, phà phải theo đúng nội quy bảo đảm trật tự, thời gian, tốc độ, cự ly, trọng tải đã quy định.

5. Đi đêm, xe cơ giới chỉ được dùng đèn phòng thủ các loại; không được dùng đèn pha, đèn cốt hoặc nháy đèn ở những tuyến đường đã cấm; xe đạp phải che bớt ánh sáng.

6. Cấm đỗ xe giữa đường, đỗ xe song song hai bên đường, bỏ xe, tàu không người trông coi, bỏ ghi không người gác. Cấm để vật tư, thiết bị, xe cộ, đất đá choán mặt đường.

Cấm đào mương, đắp ụ, đào hầm lấn mặt đường.

Cấm họp chợ, tụ tập đông người, nô đùa, nằm ngủ bên lề đường và trên mặt đường.

7. Phải nguy trang chu đáo xe, tàu, thuyền, kho bãi, bến phà, bến xe. Nghiêm cấm chặt phá cây cối dọc đường giao thông thủy, bộ. Cấm mọi hành động làm lộ mục tiêu xe cộ, tàu, thuyền, hàng hóa, kho tàng.

Nơi đông người phải có đầy đủ hầm, hào chõ đồng bào ăn nấp khi có báo động.

8. Xe, tàu vận tải hàng hóa phải chạy đúng luồng, tuyến đường đã quy định; phải chấp hành mệnh lệnh vận tải, đi đường phải có công lệnh, giấy vận chuyển hàng hóa. Cấm chở người ngoài nhiệm vụ.

Nghiêm cấm việc tự tiện sử dụng xe, tàu, thuyền đi chở hàng thuê ngoài kế hoạch.

9. Người lái xe, lái tàu phải dùng cảm cứu xe, tàu, hàng hóa khi bị địch bắn phá và phải báo cáo ngay với chính quyền và công an địa phương để lập biên bản chứng nhận và tổ chức bảo vệ tài sản.

Nghiêm cấm mọi hành động tự tiện tháo gỡ máy móc, phụ tùng của xe, tàu khi bị tai nạn. Nghiêm cấm lấy cắp hàng hóa, vật tư của Nhà nước.

10. Cấm chạy xe không có biển số, xe và người lái xe, tàu không có giấy phép. Cấm tự động cản đường, cấm đường.

11. Các cán bộ phụ trách bến, cầu, phà phải có phù hiệu chỉ huy thống nhất. Phải dùng cảm, khăn trương kiên quyết giữ vững trật tự, điều độ xe cộ, tàu thuyền, hành khách đi lại nhanh chóng, không để ứ đọng. Cấm rời bỏ vị trí chiến đấu trong bất cứ trường hợp nào.

12. Các cán bộ công an, hoặc cán bộ giao thông được ủy nhiệm, đều có quyền kiểm soát, lập biên bản và xử lý các vụ vi phạm điều lệnh.

Mọi người dân đều có quyền phê bình, ngăn chặn và phát giác những việc làm vi phạm những điều quy định trong điều lệnh kỷ luật an toàn giao thông vận tải thời chiến.

13. Các địa phương, cơ quan, đơn vị, cá nhân gương mẫu chấp hành điều lệnh sẽ được khen thưởng. Nếu vi phạm sẽ bị nghiêm trị. Mọi việc xảy ra bất kỳ ở đâu, người trực tiếp vi phạm và người thủ trưởng phụ trách đều phải chịu trách nhiệm.

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

### CHỈ THỊ số 13-CP ngày 16-1-1968 về việc tăng cường tổ chức quản lý các nhà ăn tập thể của công nhân, viên chức.

Bữa ăn hàng ngày là khâu quan trọng bậc nhất để bảo vệ sức khỏe, duy trì sản xuất và chiến đấu của người lao động và người chiến sĩ. Trong thời gian qua, nhờ sự cố gắng của các cơ quan có trách nhiệm, của nhân viên phục vụ nhà ăn, nhờ sự nỗ lực tăng gia sản xuất để tự cải thiện của công nhân, viên chức, nên bữa ăn của công nhân, viên chức ở nhiều nhà ăn tập thể vẫn giữ được mức bình thường. Nhưng hiện nay ở nhiều nơi, nhất là ở các đơn vị sơ tán, các công trường, lâm trường, xí nghiệp, cơ quan, trường học... bữa ăn của công nhân, viên chức còn rất kém: không đủ chất dinh dưỡng, không ngon miệng, nên đã ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe của công nhân, viên chức.

Nguyên nhân của tình trạng này một phần do chiến tranh, một phần do các ngành có trách nhiệm chưa phục vụ tốt cho bữa ăn của công nhân, viên chức, nhưng mặt chủ yếu là việc tổ chức và quản lý các nhà ăn tập thể chưa tốt, chưa chặt chẽ, thường khoán trắng cho một số cán bộ quản trị.

Đề thiết thực cải thiện bữa ăn của công nhân, viên chức trong tình hình cung cấp lương thực, thực phẩm bị hạn chế hiện nay, khâu quan trọng và cấp bách nhất là cần ra sức cải tiến việc quản lý các nhà ăn tập thể (bao gồm các nhà ăn do các cơ quan tự quản lý và các nhà ăn do ngành nội thương quản lý). Muốn làm tốt việc này mặt chủ yếu là phải dựa vào đông đảo công nhân, viên chức, phát huy chức năng của công đoàn; nhất là công đoàn cơ sở, mặt khác thủ trưởng các cơ quan, xí nghiệp, trường học và các ngành nội thương, lương thực, phải đề cao tinh thần trách nhiệm làm tốt mọi việc cần thiết để góp

phần cải thiện bữa ăn của công nhân, viên chức; cụ thể là:

#### 1. Công đoàn cơ sở có trách nhiệm:

— Giáo dục công nhân, viên chức ý thức làm chủ đối với nhà ăn, ra sức xây dựng nhà ăn «5 tốt» (sạch, đủ, bờ, rẻ, ngon; hiện nay chú trọng nhất về sạch sẽ và đủ tiêu chuẩn).

— Đề nghị thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp điều động những cán bộ, nhân viên tốt, chăm chỉ, liêm khiết, được quần chúng tín nhiệm phụ trách nhà ăn tập thể:

— Cùng với thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp... và dựa vào đông đảo quần chúng đoàn viên, thường xuyên kiểm tra chế độ thu chi tài chính, xuất nhập lương thực, thực phẩm, ngăn ngừa tham ô, lãng phí; đối với các trường hợp tham ô nghiêm trọng, cần đưa ra truy tố trước tòa án.

— Giúp thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp... trong việc chấp hành tốt các chính sách, chế độ đối với nhà ăn và nhân viên nhà ăn.

— Động viên công nhân, viên chức ra sức trồng trọt, chăn nuôi thêm để góp phần cải thiện bữa ăn.

2. Thủ trưởng cơ quan, xí nghiệp; trường học... có trách nhiệm dựa vào công đoàn cơ sở và tạo mọi điều kiện cho công đoàn cơ sở tổ chức tốt đời sống, quản lý tốt nhà ăn tập thể và đẩy mạnh việc tăng gia sản xuất để cải thiện bữa ăn của công nhân, viên chức.

3. Cán bộ và nhân viên nhà ăn có trách nhiệm nâng cao tinh thần phục vụ và cố gắng trồng trọt, chăn nuôi thêm, tự chế biến những thức ăn cần thiết (đậu phụ, nước chấm...), cải tiến kỹ thuật nấu ăn để làm cho công nhân, viên chức ăn đủ no, ngon miệng, bảo đảm vệ sinh.

4. Các ngành nội thương, lương thực phải bảo quản tốt lương thực, thực phẩm; cải tiến việc cung cấp lương thực, thực phẩm theo yêu cầu: kịp thời, đều đặn, đủ tiêu chuẩn với chất lượng tốt; cùng với Ủy ban hành chính các địa phương phấn đấu nâng cao tỷ lệ cung cấp các thực phẩm ngoài tiêu chuẩn (rau, trứng, cá...).

Nhận được chỉ thị này, thủ trưởng các ngành ở trung ương, Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành phố cần kiểm điểm tình hình quản lý các nhà ăn tập thể của công nhân, viên chức và có biện pháp thiết thực nhằm cải thiện một bước bữa ăn của công nhân, viên chức.

Tổng công đoàn và Bộ Nội thương có trách nhiệm chỉ đạo cụ thể và kiểm tra việc thực hiện chỉ thị này.

Hà-nội, ngày 16 tháng 1 năm 1968

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG